

Bản án số: 23/2023/HSST

Ngày: 07 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Hữu Như

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự áp dụng theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 24/2023/TLST- HS, ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vy Văn T**, sinh ngày 29/5/1972. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vy Văn N, con bà: Triệu Thị N1. Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; có vợ: Linh Thị T và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Văn M**, sinh ngày 19/9/1956. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn N2, con bà: Hoàng Thị N3. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ con: Lương Thị C và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Triệu Văn T1**, sinh ngày 25/12/1971. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; giới tính:

Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Ngọc C1, con bà: Phùng Thị N4. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ: Chu Thị S và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, sinh ngày 16/01/1956. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm P, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N5, con bà: Đỗ Thị M. Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Có vợ: Nguyễn Thị P và có 07 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Chị Lâm Thị T2, sinh năm 1984/ vắng mặt.

Trú tại: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 26/02/2022, tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã V phát hiện, bắt quả tang 04 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền tại gian bếp của Vy Văn T, gồm: Vy Văn T, Vũ Văn M, Triệu Văn T1 và Nguyễn Mạnh H.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm: Số tiền 6.465.000 đồng (sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng), 100 quân bài chắn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa màu xanh kích thước (2 x 1,8)m. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 10 giờ ngày 26/02/2023, Vũ Văn M, Triệu Văn T1, Nguyễn Mạnh H đến nhà Vy Văn T chơi, trong lúc ngồi uống nước thì Vy Văn T nói: “Làm tý chắn”, ý là rủ M, Triệu Văn T1, H đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn, thì mọi người đồng ý. Sau đó các đối tượng cùng nhau đi xuống bếp nhà Vy Văn T để đánh bạc, lúc này Vy Văn T đã trải sẵn 01 chiếu nhựa màu xanh dùng để ăn cơm, trên chiếu có 02 bát sứ màu trắng, Thanh lấy 01 bát sứ cùng 100 quân bài Thanh mua từ trước, treo trên tường bếp để đánh bạc.

Về hình thức đánh chắn, các đối tượng thỏa thuận thống nhất như sau: Sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân bài, khi bắt đầu chơi thì sẽ cho một người bốc nọc, sau đó hai người cùng nhau chia bộ bài chắn ra thành 05 phần, mỗi phần gồm 19 quân

bài, bốn người chơi sẽ tự chọn một phần bài đã được chia, một phần bài còn lại cùng 05 quân bài thừa sẽ được để vào làm bài nọc và được để trong 01 bát sứ (loại bát ăn cơm). Bắt đầu bốc cái, người bốc bài vào lá bài gọi là quân tam thì người ngồi chéo người bốc được đánh đầu tiên, bốc vào quân được gọi là quân tứ thì người ngồi bên tay trái người bốc được đánh, bốc vào quân được gọi là lục thì người ngồi bên tay phải người bốc được đánh. Các đối tượng thống nhất mỗi ván đánh, người nào ù là thắng (ù xuống) thì 3 người thua phải trả cho người ù (thắng) là 20.000 đồng, nếu ù thông (ván trước vừa ù, ván sau tiếp tục ù) là 30.000 đồng, còn ù thông trì (ván trước vừa ù, ván sau tiếp tục ù và ù tại cửa) là 40.000 đồng.

Khi bắt đầu chơi Triệu Văn T1 và Nguyễn Mạnh H chia bài, Vũ Văn M là người xóc bài nọc và bốc cái để xác định ai là người đánh trước, khi kết thúc ván đánh ai thắng thì là người đánh đầu tiên của ván sau.

Vị trí tham gia đánh bạc như sau: Vy Văn T ngồi đối diện cửa ra vào bếp, Vũ Văn M ngồi bên tay phải của Vy Văn T, Triệu Văn T1 ngồi bên tay phải Vũ Văn M, Nguyễn Mạnh H ngồi bên tay phải Triệu Văn T1 theo vòng tròn. Quá trình đánh bạc các đối tượng không thay đổi chỗ ngồi.

Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Vy Văn T sử dụng số tiền là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng), Vũ Văn M sử dụng số tiền khoảng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), Triệu Văn T1 sử dụng số tiền khoảng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), Nguyễn Mạnh H sử dụng số tiền khoảng 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Các đối tượng cùng nhau đánh bạc từ 10 giờ ngày 26/02/2023 đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp Công an xã V phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 6.465.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 100 quân bài chắn; 01 bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa màu xanh kích thước (2 x 1,8)m, đã qua sử dụng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSDH ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các T2 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H phạm tội “Đánh bạc”.

- Về trách nhiệm hình sự, đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vy Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

+ Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt bổ sung bị cáo Vy Văn T và Triệu Văn T1 mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H do các bị cáo là người cao tuổi.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa màu xanh kích thước (2 x 1,8)m; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **6.465.000 đồng** (sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) các bị cáo dùng để đánh bạc.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vy Văn T và Triệu Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H do các bị cáo là người cao tuổi.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 26/02/2023, các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền tại gian bếp của Vy Văn T với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là **6.465.000 đồng** thì bị tổ công tác Công an huyện Đ và Công an xã V bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H đã phạm vào tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố để xét xử đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, xác định: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến kinh tế gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo Vy Văn T là người khởi xướng, rủ các bị cáo đánh bạc; do đó, bị cáo Vy Văn T tham gia vụ án với vai trò tích cực hơn các bị cáo khác.

Về nhân thân, xét thấy các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Về T2 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng chung T2 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Triệu Văn T1, Vũ Văn M, Nguyễn Mạnh H có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất được hưởng thêm T2 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Vy Văn T là người rủ các bị cáo Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H tham gia đánh bạc, có quân bài chẵn, có địa điểm và chỉ có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy mức hình phạt đối với bị

cáo Vy Văn T cao hơn ba bị cáo còn lại. Các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều T2 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Giao các bị cáo cho ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, qua đó cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lợi bất chính, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5]. Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chẵn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếc nhựa màu xanh kích thước (2 x 1,8)m; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **6.465.000 đồng** (sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) các bị cáo dùng để đánh bạc.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt chính đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các T2 tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên cần được chấp nhận.

[6]. Án phí: Các bị cáo Vy Văn T và Triệu Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H Là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H phạm tội “Đánh bạc”.

[2]. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Vy Văn T 12** (mười

hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Vy Văn T 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Triệu Văn T1 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Triệu Văn T1 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Vũ Văn M 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Vũ Văn M 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.4. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh H 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Vy Văn T, Triệu Văn T1, Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H cho ủy ban nhân dân xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa màu xanh kích thước (2 x 1,8)m.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **6.465.000 đồng** (sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) các bị cáo dùng để đánh bạc.

(T2 trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

[4]. Án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vy Văn T và Triệu Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Vũ Văn M và Nguyễn Mạnh H Là người cao tuổi được miễn án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Hữu Nường